**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**QUẬN NAM TỪ LIÊM**
**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **271/2017/HSST**
Ngày: 01/12/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Toµ ¸n nh©n d©n QUẬN NAM TỪ LIÊM, thµnh phè HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà****:* Ông **Nguyễn Sơn Hà**

***Các Hội thẩm nhân dân****:* Ông **Tạ Đăng Kiên** và ông **Đỗ Đắc Tiến**

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Hoàng Kim Yến**, Thư ký tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Đăng Vinh**, Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 01 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 288/2017/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 285/2017/HSST - QĐ ngày 17/11/2017 đối với bị cáo:

**Trần Thanh A, sinh năm 1987;** Giới tính: Nam; ĐKNKTT: thị trấn Mỹ An, huyện B, tỉnh C. Chỗ ở hiện tại: không cố định.Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Thanh D, sinh năm 1962 (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị Thu E, sinh năm 1961; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: không.

Danh chỉ bản số 000000430 lập ngày 18/07/2017 lập tại Công an quận Nam Từ Liêm.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/7/2017 đến ngày 22/7/2017 chuyển qua bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 của Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 17 giờ 50 phút ngày 12/7/2017, tại khu vực ngã tư đường F – G thuộc địa bàn phường H, quận I, Hà Nội tổ công tác Công an phường H phát hiện bắt quả tang Trần Thanh A đang thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Mạnh J (sinh năm 1996 ở huyện K, thành phố L), vật chứng thu giữ:

- 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng (thu tại túi quần trước bên trái của Trần Thanh A) nghi là ma túy. 02 túi nilon chứa tinh thể màu trắng (thu trong phong bì hồ sơ xin việc để tại khung xe máy Trần Thanh A điều khiển BKS 30Y – 49XX) nghi là ma túy, 300.000 đồng, 02 điện thoại di động Nokia và 01 xe máy BKS 30Y – 49XX.

Tại bản kết luận giám định số 5788/PC54 ngày 13/10/2017 của phòng kỹ thuật quân sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng (thu lại túi quần trước bên trái của Trần Thanh A) là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,194 gam.

- 02 túi nilon chứa tinh thể màu trắng (thu trong phong bì hồ sơ xin việc để tại khung xe máy Trần Thanh A điều khiển BKS 30Y – 49XX) là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,363gam.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 12/7/2017, A đang ở phường M, I, Hà Nội thì Trần Mạnh J gọi điện thoại hỏi mua 300.000 đồng ma túy dạng "Đá". A đồng ý, hẹn ra khu vực ngã tư đường F giao cắt đường G thuộc địa bàn phường H, quận I giao ma túy, nhận tiền. Khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, Trần Thanh A đi xe máy BKS 30Y – 49XX đến điểm hẹn thì J đưa 140.000 đồng, A nhận tiền chưa kịp giao ma túy thì bị tổ công tác Công an phường H phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc ma túy Trần Thanh A khai: mua 01 túi nilon bên trong chứa ma túy dạng "Đá" của đối tượng nữ giới tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) ở phố O, quận P, Hà Nội với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, A về nhà chia thành 03 túi nhỏ để bán và sử dụng dần. Do đó, Cơ quan điều tra Công an quận I không có căn cứ xử lý.

Đối với đối tượng Nguyễn Mạnh J khai lần đầu tiên mua ma túy của Trần Thanh A nhưng không mua được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý.

Đối với chiếc xe máy BKS 30Y7 – 49XX: qua điều tra xác định là tài sản của anh Lương Ngọc Q (SN 1980 ở số 12 phố P, Đồng Xuân, quận S, Hà Nội). Ngày 12/7/2017, anh Q cho mượn xe máy nhưng không biết A sử dụng để đi mua bán ma túy. Do vậy, ngày 10/10/2017, cơ quan điều tra trao trả xe máy cho anh Hiếu quản lý, sử dụng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa và giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Thanh A về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số 5788 ngày 13/10/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội.

Tại Cáo trạng số 267/CT-VKS ngày 27/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm quyết định truy tố Trần Thanh A về tội "Mua bán trái pháp chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194; Bộ luật Hình sự 1999; Xử phạt: Trần Thanh A từ 24 đến 30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Bị cáo và Kiểm sát viên không có ý kiến gì về Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Trần Thanh A về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" cũng như phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo Trần Thanh A trong lời nói sau cùng cũng nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về xã hội để giúp đỡ gia đình và trở thành công dân tốt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 12/7/2017, tại khu vực ngã tư đường F giao cắt đường G thuộc địa bàn phường H, quận I, Hà Nội, Trần Thanh A đang thực hiện hành vi bán trái phép 0,557 gam ma túy loại Methamphetamine cho Trần Mạnh J thì bị Tổ công tác Công an phường H phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Thanh A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999, với trọng lượng ma túy mà bị cáo mua bán và không chịu tình tiết tăng nặng định khung nào của Bộ luật Hình sự thì bị cáo đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 như Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 thì "*Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm"*.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại chính sách phòng chống tệ nạn ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, nên cần được xét xử nghiêm minh theo quy định để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu bị xét xử đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999.

Với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xem xét về nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ,cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm"*. Tuy nhiên, bị cáo không nghề nghiệp, vì thế, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Về vật chứng vụ án:* Số ma túy đã thu giữ cần tịch thu tiêu hủy, 02 điện thoại di động Nokia cũ của bị cáo và 300.000 đồng là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*,

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh A** phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999:

Xử phạt **Trần Thanh A 30 (Ba mươi) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2017.

**2. Về xử lý vật chứng**: Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín có chữ ký của Trần Thanh A và giám định viên bên trong chứa ma túy;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 02 điện thoại di động Nokia; 300.000 đồng

(Theo biên bản bàn giao nhận vật chứng số 16 ngày 30/10/2017 của Chi cục thi hành án quận Nam Từ Liêm, Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949 tại Kho bạc Nhà nước Nam Từ Liêm ngày 31/10/2017).

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 98; Khoản 2 Điều 99 - Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều 28 Nghị quyết quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải nộp **200.000** đồng (*Hai trăm ngàn)* án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 231 và 234 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**